

Tuần 1

DUYỆT CỦA BGH

Ngày.... tháng năm.....

Ngày soạn: 16/08/2016

Ngày dạy :29 /08/2016

Thứ hai ngày 29 tháng 08 năm 2016

Tiết 1

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Tiết 2+3

MÔN: TẬP ĐỌC

BÀI: CÓ CÔNG MÀI SẮT CÓ NGÀY NÊN KIM

I. Mục tiêu

- Đọc đúng,rõ ràng toàn bài;biết nghỉ hơi sau các dấu chấm,dấu phẩy,giữa các cụm từ.

- Hiểu lời khuyên từ câu chuyện: làm việc gì cũng phải kiên trì,nhẫn nại mới thành công. (trả lời được các câu hỏi (CH) trong SGK)

* KNS:

- Tự nhận thức về bản thân (hiểu về mình, biết tự đánh giá ưu, khuyết điểm của mình để tự điều chỉnh),

- Lắng nghe tích cực.

HS trung bình, yếu trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS HS khá, giỏi, trả lời được các CH 1,2,3,4 trong SGK

II) Đồ dùng dạy học

- GV: Tranh
- HS: SGK

III Các hoạt động dạy học

| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|--|--|
| <p><u>1. Ôn định</u></p> <p><u>2. Bài cũ:</u> Kiểm tra đồ dùng học tập</p> <p><u>3. Bài mới</u> GV giới thiệu bài trực tiếp GV ghi bảng tựa bài . <u>Hoạt động 1:</u> Luyện đọc: <i>Mục tiêu:</i> Học sinh đọc trôi chảy, rõ ràng <i>Cách tiến hành:</i> trực quan, giảng giải -GV đọc mẫu . Tóm nội dung: Truyện kể về một cậu bé, lúc đầu làm việc gì cũng mau chán nhưng sau khi thấy việc làm của bà cụ và được nghe lời khuyên của bà cụ, cậu bé đã nhận ra sai lầm của mình và sửa chữa * Đoạn 1: Từ đầu...rất xấu. - Nêu từ cần luyện đọc và từ ngữ: Ngáp ngắn, ngáp dài, nấn nót, Nguệch ngoạc * Đoạn 2: - Luyện đọc từ ngữ và câu trong đoạn - GV chỉ định từng học sinh - GV uốn nắn cách âm, tư thế đọc, hướng dẫn cách ngắt hơi câu dài và cách đọc với giọng thích hợp. - GV cho HS luyện đọc đoạn: - GV nhận xét, uốn nắn, hướng dẫn cách đọc cho học sinh.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Tìm hiểu bài đoạn 1, 2: <i>Mục tiêu:</i> Hiểu nội dung đoạn 1,2 <i>Cách tiến hành:</i> - GV yêu cầu học sinh đọc đoạn 1. - GV nêu câu hỏi cho HS: - CH1: Tính nết cậu bé lúc đầu thế nào?</p> | <p>-Hát</p> <p>-Dụng cụ chọc tập của HS .</p> <p>HS theo dõi</p> <p>ĐDDH: tranh</p> <p>HS tiếp nói đọc bài</p> <p>HS tiếp nói đọc bài</p> <p>- Luyện đọc: <u>quyển</u>, <u>nấn nót</u>, <u>nguệch ngoạc</u>, - Chú giải SGK</p> <p>HS tiếp nói đọc bài</p> <p>- mãi miết, thổi sáo, tặng - Mỗi HS đọc 1 câu nối kết câu đến cuối đoạn 2: Mỗi khi cầm quyển sách,/ cậu chỉ đọc được vài dòng/ đã ngáp ngắn ngáp dài, rồi bỏ;</p> <p>-Làm việc gì cũng mau chán không chịu khó học, chữ viết nguệch ngoạc, đọc</p> |

-CH2: Cậu bé nhìn thấy bà cụ đang làm gì?

- Cậu bé có tin là từ thỏi sắt mài thành chiếc kim nhỏ không?

Những câu nào cho thấy cậu bé không tin?

- Bà cụ và cậu bé nói chuyện gì và nhận được lời khuyên hay như thế nào, chúng ta sẽ tìm hiểu đoạn 3,4.

TIẾT 2

Hoạt động 3: Luyện đọc

Mục tiêu: Đọc đúng các từ khó: uyên, ay

Cách tiến hành:

Phân tích, luyện tập

-Đoạn 3: Luyện đọc Từ ngữ

-Đoạn 4: Luyện đọc Từ ngữ

Luyện đọc câu:

-GV chỉ định học sinh đọc

-GV chú ý uốn nắn cách phát âm, tư thế đọc, hướng dẫn cách nghỉ hơi và giọng đọc.

- Luyện đọc đoạn:

-GV cho học sinh trao đổi về cách đọc và đại diện lên thi đọc.

- GV nhận xét.

Hoạt động 4: Tìm hiểu bài đoạn 3,4 .

Mục tiêu: Hiểu nội dung đoạn 3,4.

Cách tiến hành: Trực quan, đàm thoại.

-GV cho HS đọc lại đọc 3.

-CH3: Bà cụ giảng giải thế nào?

-Theo em, cậu bé có tin lời bà cụ không?

Chi tiết nào chứng tỏ điều đó?

-GV cho HS đọc đoạn 4.

-CH4: Câu chuyện này khuyên em điều gì?

-GV nhận xét, chốt ý:

-Em hãy nói lại ý nghĩa của câu: “Có công mài sắt có ngày nên kim” bằng lời của em.

Hoạt động 5: Luyện đọc lại

Mục tiêu: Đọc thể hiện đúng nội dung bài,

sách được vài dòng bỏ đi chơi.

- Cầm thỏi sắt mài miết mài vào tảng đá.

- Để làm thành 1 cái kim khâu

- Cậu không tin

- Thái độ của cậu bé: cười

- Thi đọc giữa các nhóm. Cả lớp nhận xét.

- Mỗi em đọc 1 câu nối tiếp nhau đến hết bài:

- Mỗi ngày mài/ thỏi sắt sẽ nhỏ đi một tí,/ sẽ có ngày nó thành kim.

- HS đọc

- Lớp đọc đồng thanh

HS đọc đoạn 3

HS nêu

- Cậu bé tin. Cậu hiểu ra và quay về nhà học bài.

- HS đọc đoạn 4

Phải nhẫn nại kiên trì

- Nhẫn nại kiên trì sẽ thành công

- Việc khó đến đâu nếu nhẫn nại, kiên trì cũng làm được.

- HS đọc đoạn 2

| | |
|--|--------------------------------------|
| <p>phân biệt lời cậu bé, lời bà cụ. <i>Cách tiến hành:</i> Kiểm tra -GV hướng dẫn học sinh đọc diễn cảm đoạn 2. -GV đọc mẫu, lưu ý học sinh giọng điệu chung của đoạn. -GV hướng dẫn, uốn nắn. 4. <u>Củng cố – Dặn dò</u> -GV(HS) đọc toàn bài. -GDKN: Trong câu chuyện, em thích ai? Vì sao? -GVdẫn học sinh luyện đọc và chuẩn bị bài tiếp theo.</p> | <p>-HS đọc - HS nêu</p> |
|--|--------------------------------------|

Tiết 4
 MÔN: TOÁN
BÀI: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100

I. Mục tiêu

-*Biết đếm, đọc, viết các số đến 100.*

-*Nhận biết được các số có 1 chữ số, các số có 2 chữ số; số lớn nhất, số bé nhất có 1 chữ số; Số lớn nhất, số bé nhất có 2 chữ số; Số liền trước, số liền sau.*

* *Học sinh làm bài tập: 1, 2, 3*

HS trung bình, yếu, làm được ít nhất: Bài 1, 2

HS khá, giỏi, làm được các bài 1, 2, 3

II) *Đồ ụng dạy học*

- *GV: 1 bảng các ô vuông*

- *HS: Vở – SGK*

III. *Các hoạt động dạy học*

| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|--|---|
| <p>1 <u>Ổn định lớp</u> 2. <u>Bài cũ</u> - GV kiểm tra vở – SGK 3. <u>Bài mới</u> <i>Giới thiệu GV nêu (Ôn tập các số đến 100.)</i> <u>Hoạt động 1:</u> Củng cố về số có 1 chữ số, số có 2 chữ số. <i>Mục tiêu:</i> biết thứ tự các số từ 0 -> 100: số có 1 chữ số, số có 2 chữ số. <i>Cách tiến hành:</i> <u>Bài 1:</u></p> | <p>- Hát HS nhắc tên bài.</p> |

| | |
|--|---|
| <p>-GV yêu cầu HS nêu đề bài</p> <p>- GV hướng dẫn</p> <p>-GV chốt: Có 10 số có 1 chữ số là: 0,1,2,3,4,5,6,7,8,9. Số 0 là số bé nhất có 1 chữ số. Số 9 là số lớn nhất có 1 chữ số.</p> <p>-GV hướng dẫn HS sửa</p> <p><u>Bài 2:</u> -Bảng phụ. Vẽ sẵn 1 bảng cái ô vuông</p> <p>-GV hướng dẫn HS viết tiếp các số có 2 chữ số.</p> <p>-GV chốt: Số bé nhất có 2 chữ số là 10, số lớn nhất có 2 chữ số là 99.</p> <p><u>Hoạt động 2</u> Cùng cố về số liền trước, số liền sau.</p> <p><i>Mục tiêu:</i> Biết số liền trước, số liền sau.</p> <p><i>Cách tiến hành:</i> Thực hành</p> <p><u>Bài 3:</u></p> <p>-GV hướng dẫn HS viết số thích hợp vào chỗ chấm theo thứ tự các số: <u>33</u>, 34, <u>35</u></p> <p>-Liên trước của 34 là 33.</p> <p>-Liên sau của 34 là 35.</p> <p>-GV nhận xét, chốt lại.</p> <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u></p> <p>Trò chơi:</p> <p>- “Nêu nhanh số liền sau, số liền trước của 1 số 1 cho trước”. GV nêu 1 số rồi chỉ vào 1 HS nêu ngay số liền sau rồi cho 1 HS kế tiếp nêu số liền trước hoặc ngược lại.</p> <p>-Về nhà xem lại bài và làm bài tập .</p> | <p><u>-Bài 1:</u></p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS làm bài</p> <p>a. Các số điền thêm: 3, 4 ,5, 6, 7, 8, 9</p> <p>b. Số bé nhất có 1 chữ số: 0.</p> <p>c. Số lớn nhất có 1 chữ số: 9.</p> <p><u>-Bài 2:</u></p> <p>- HS đọc đề</p> <p>- HS làm bài, sửa bài.</p> <p>a. Số bé nhất có hai chữ số là:10</p> <p>b. Số lớn nhất có hai chữ số là:99</p> <p><u>-Bài 3:</u></p> <p>- HS đọc đề</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- Liên sau của 39 là 40</p> <p>- Liên trước của 90 là 89</p> <p>- Liên trước của 99 là 98</p> <p>- Liên sau của 99 là 100</p> <p>HS thực hành</p> |
|--|---|

Tiết 5

MÔN: ĐẠO ĐỨC

BÀI: HỌC TẬP, SINH HOẠT ĐÚNG GIỜ

I. Mục tiêu

-Nêu được một số biểu hiện của học tập, sinh hoạt đúng giờ

-Nêu được ích lợi của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ

-Biết cùng cha mẹ lập thời gian biểu hằng ngày của bản thân

HS chưa hoàn thành: Biết cùng cha mẹ lập thời gian biểu hằng ngày của bản thân

HS , năng khiếu,: Biết tự lập thời gian biểu hằng ngày của bản thân

-Thực hiện theo thời gian biểu

*KNS:

- Kỹ năng quản lý thời gian để học tập, sinh hoạt đúng giờ.

- Kỹ năng lập kế hoạch để học tập, sinh hoạt đúng giờ.

- Kỹ năng tư duy phê phán, đánh giá hành vi sinh hoạt, học tập đúng giờ và chưa đúng giờ.

II) Đồ dùng dạy học

- GV: Dụng cụ phục vụ trò chơi sắm vai, phiếu thảo luận.

- HS: SGK

III. Các hoạt động dạy học

| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
|---|--|
| <p>1. <u>Khởi động</u></p> <p>2. <u>Bài cũ</u></p> <p>- GV kiểm tra SGK</p> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu:</u> Vì sao chúng ta phải học tập, sinh hoạt đúng giờ. Học tập, sinh hoạt đúng giờ có lợi ntn? Hôm nay, chúng ta cùng tìm hiểu qua bài: “ Học tập, sinh hoạt đúng giờ.”</p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Bày tỏ ý kiến</p> <p><u>Mục tiêu:</u> HS có ý kiến riêng và biết bày tỏ ý kiến trước các hành động.</p> <p><u>Cách tiến hành:</u></p> <p>Trực quan thảo luận</p> <p>-GV yêu cầu HS mở SGK/3 quan sát: “Em bé học bài” và trả lời câu hỏi :</p> <p>-Bạn nhỏ trong tranh đang làm gì?</p> <p>-Tại sao em biết bạn nhỏ làm việc đó?</p> <p>-Em học được điều gì qua việc làm của bạn nhỏ trong tranh?</p> <p>-GV cho HS nhận xét, bổ sung.</p> <p>-GV chốt ý: Bạn gái đang tự làm bài lúc 8 giờ tối. Bạn đủ thời gian để chuẩn bài và không đi ngủ quá muộn đảm bảo sức khỏe.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Xử lý tình huống</p> <p><u>Mục tiêu:</u> HS biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong từng tình huống cụ thể.</p> <p><u>Cách tiến hành:</u> Thảo luận nhóm</p> <p>-Vì sao nên đi học đúng giờ?</p> <p>-Làm thế nào để đi học đúng giờ?</p> | <p>-Hát</p> <p>-Sách vở của HS</p> <p>-HS quan sát tranh và thảo luận theo nội dung tranh, trả lời câu hỏi.</p> <p>-HS trình bày ý kiến</p> <p>-HS nhận xét</p> <p>-HS thảo luận nhóm và trả lời câu</p> |